

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1203/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về Cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn như Phụ lục kèm theo.

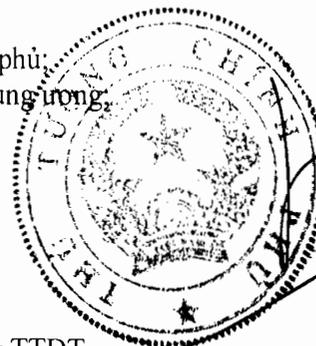
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: CN, V.I, KGVX, TKBT, TH, TCCV, Cục KSTT;
- Lưu: VT, NN (2).XH 186

**THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Xuân Phúc**



**Phụ lục**  
**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH 57/2018/NĐ-CP**  
(Kèm theo Quyết định số: 1203/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Nội dung	Loại hình văn bản	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian ban hành
1	Hướng dẫn thực hiện Nghị định 57/2018/NĐ-CP	Thông tư	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Công Thương	Quý IV/2018
2	Ban hành danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực quốc gia theo quy định tại khoản 5 Điều 11 và tiêu chuẩn bò sữa, bò thịt cao sản được nhập ngoại theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 57/2018/NĐ-CP	Quyết định	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Quý IV/2018
3	Rà soát, ban hành tiêu chí dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao quy định tại khoản 6 Điều 9 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP	Quyết định	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Khoa học và Công nghệ	Quý I/2019
4	Ban hành danh mục sản phẩm công nghệ được ưu tiên phát triển, chuyển giao và danh mục các sản phẩm được khuyến khích phát triển quy định tại Điều 9 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP	Quyết định	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quý IV/2018
5	Ban hành danh mục đề tài nghiên cứu khoa học quy định tại Điều 9 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP	Quyết định	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hàng năm
6	Ban hành danh mục sản phẩm cơ khí chế tạo, linh kiện, máy nông nghiệp và sản phẩm phụ trợ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn được hỗ trợ đầu tư theo Điều 11 Nghị định 57/2018/NĐ-CP	Quyết định	Bộ Công Thương	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quý IV/2018

7	Hướng dẫn việc chuyên môn “Hỗ trợ một doanh nghiệp xây dựng và quản lý một trang thông tin điện tử Chợ nông sản quốc gia” theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định 57/2018/NĐ-CP	Văn bản	Bộ Công Thương	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Trước Quý IV/2018
8	Rà soát, điều chỉnh giảm các thủ tục hành chính trong lĩnh vực được giao để tạo điều kiện cho doanh nghiệp đầu tư kinh doanh trong nông nghiệp, nông thôn (giảm 50% thủ tục hành chính hiện có)	Các văn bản pháp lý về thủ tục hành chính, báo cáo TTCP	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng	Các bộ, ngành và địa phương	Quý I/2019
9	Rà soát, ban hành chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn tại địa phương, trong đó quy định chính sách tín dụng tại địa phương quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định 57/2018/NĐ-CP	Nghị quyết	Hội đồng nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương	Quý IV/2018
10	Ban hành quy định về vốn cấp bù lãi suất hỗ trợ cho các dự án và mức vốn sử dụng ngân sách địa phương để đảm bảo thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp quy định tại Điều 14 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP	Nghị quyết	Hội đồng nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương	Quý IV/2018
11	Ban hành cơ chế thúc đẩy tập trung đất đai, tạo quỹ đất để thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn phù hợp với thẩm quyền và các quy định của pháp luật quy định tại Điều 7 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP	Nghị quyết	Hội đồng nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương	Quý IV/2018

12	Ban hành quyết định chủ trương đầu tư về danh mục dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP	Nghị quyết	Hội đồng nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương	Các cơ quan liên quan	Quý IV/2018
13	Ban hành định mức hỗ trợ đối với từng loại hạng mục, công trình phù hợp với các mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP	Nghị quyết	Hội đồng nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương	Các cơ quan liên quan	Quý IV/2018
14	Ban hành danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực cấp tỉnh làm cơ sở hỗ trợ doanh nghiệp theo chính sách đặc thù của địa phương (05 sản phẩm)	Nghị quyết	Hội đồng nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương	Các cơ quan liên quan	Quý IV/2018
15	Tổ chức Hội nghị hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn	Hội nghị	Hội đồng nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương	Các đơn vị có liên quan	Hàng năm
16	Hội nghị quốc gia về hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn	Hội nghị	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ, ngành và địa phương	02 năm/01 lần